

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
KHU VỰC 1  
TỈNH QUẢNG TRỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 60/2026/QĐST-HNGĐ

Quảng Trị, ngày 27 tháng 3 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 81/2026/TLST/HNGĐ ngày 03 tháng 3 năm 2026, giữa:

*Nguyên đơn:* Bà **Mai Thị T**, sinh năm 1986; nơi cư trú: **thôn C, xã N, tỉnh Quảng Trị**. Căn cước công dân số: 044186002680.

*Bị đơn:* Ông **Phan Anh T1**, sinh năm 1995; nơi cư trú: **thôn B, xã B, tỉnh Quảng Trị**. Căn cước công dân số: 044095001374.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;  
Căn cứ vào các Điều 55 và Điều 57 Luật Hôn nhân và gia đình;  
Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 3 năm 2026,

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 3 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà **Mai Thị T** và ông **Phan Anh T1**.
- Công nhận sự thoả thuận của các đương sự về các mối quan hệ khác như sau:
  - Về con chung: Bà **Mai Thị T** và ông **Phan Anh T1** thống nhất quá trình chung sống vợ chồng không có con chung, nên không yêu cầu Tòa án xem xét.
  - Về quan hệ tài sản và công nợ chung: Hai bên thống nhất không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
  - Về án phí: Bà **Mai Thị T** thoả thuận nộp toàn bộ 150.000 đồng án phí sơ thẩm ly hôn để sung vào ngân sách Nhà nước nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí bà **T** đã nộp tại Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị theo

Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000814 ngày 03 tháng 3 năm 2026.  
Bà **T** được nhận lại số tiền 150.000 đồng.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*Nơi nhận:*

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND khu vực 1 - Quảng Trị;
- THADS tỉnh Quảng Trị;
- Các đương sự;
- UBND xã Bồ Trạch (xã Cựu Năm cũ)  
(GCNKH số: 26, ngày 04/5/2023)
- Công an xã Bồ Trạch và xã Ninh Châu;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Lan Phương**